

Số: 492/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 370/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

Người yêu cầu:

- Bà Triệu Thị Thu H, sinh năm 1981. CCCD số: 048181000xxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021. Nơi thường trú và cư trú tại: Pxxx – N02, tổ 6, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Ông Hoàng Bảo N, sinh năm 1979. CCCD số: 004079005xxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/11/2021. Nơi thường trú và cư trú tại: Pxxx – N02, tổ 6, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 10/4/2007 tại UBND phường Sông Hiến, thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (Nay là UBND phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng). Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, mâu

thuần đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N có 02 con chung là: Cháu Hoàng Triệu Gia B, sinh ngày 22/8/2007 và cháu Hoàng Châu Tuệ N, sinh ngày 05/8/2012. Cháu Hoàng Triệu Gia B đã đủ tuổi trưởng thành, ông bà không đề nghị Tòa án giải quyết. Ly hôn, bà H và ông N thống nhất thỏa thuận bà H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N. Về cấp dưỡng nuôi con, bà H không yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: Ông Hoàng Bảo N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 10 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N có 02 con chung là: Cháu Hoàng Triệu Gia B, sinh ngày 22/8/2007 và cháu Hoàng Châu Tuệ N, sinh ngày 05/8/2012. Hiện cháu Hoàng Triệu Gia B đã đủ tuổi trưởng thành, Tòa án không xem xét. Giao cháu Hoàng Châu Tuệ N cho bà Triệu Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Hoàng Bảo N cho đến khi bà Triệu Thị Thu H có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Ông Hoàng Bảo N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Triệu Thị Thu H và ông Hoàng Bảo N không yêu cầu Tòa giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Bảo N tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0010217 ngày 03/10/2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội
- VKSND khu vực 4 – Hà Nội
- UBND phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng (để ghi vào sổ hộ tịch số 31, quyển số 02/2007 ngày 10/4/2007);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập